

Bản án số: **11/2020/HS-PT**
Ngày 18-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Việt

Các Thẩm phán: Ông Tạ Văn Thành

Ông Phạm Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/02/2020 tại trụ sở TAND tỉnh P xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 97/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Trần N do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2019/HS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm K, tỉnh P.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trần N, Sinh năm 1999 tại huyện C, P; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 4, xã Đồng L, huyện C, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn T, sinh năm 1964; Mẹ đẻ: Hà Thị Y, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 01 - Tại bản án số 53/2017/HSST ngày 27/10/2017, Nguyễn Trần A bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm K, tỉnh P xử phạt 04 (bốn) tháng 22 (Hai mươi hai) ngày tù và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm về tội ” Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Nghĩa đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 28/12/2017.

Tiền sự: 01 - Ngày 31/10/2018, Nguyễn Trần N bị UBND xã Đồng L, huyện Cẩm K xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000đ về hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác

Nhân thân: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đồng Lương, huyện Cẩm K, tỉnh P. Hiện bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/12/2018, Hà Đức B, sinh năm 1999, ở khu 3, xã Đồng L, huyện Cẩm K, tỉnh P, Nguyễn Trần N, sinh năm 1999, ở Khu 4, xã Đồng L, huyện C, tỉnh P, Hà Quang M, sinh năm 1992, ở khu Tân L, xã Đồng L và 02 người bạn gái của B là N và M (đều ở xã Cổ T, huyện Tam N, tỉnh P) đến quán hát karaoke nhà anh Vi Cao Q, sinh năm 1984, ở khu 9, xã Đồng L hát tại phòng VIP3. Cùng khoảng thời gian đó, có nhóm các anh Bùi Đức V, sinh năm 1990, anh Hoàng Văn P, sinh năm 1993, anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 cùng ở khu 15, xã Đồng L và anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1989 ở khu 14, xã Đồng L cũng đến hát tại phòng VIP1. Tại quán hát, nhóm anh V và nhóm của B đã xảy ra mâu thuẫn, xô xát với nhau. Trong quá trình xô xát giữa nhóm anh V và nhóm B có đánh chửi nhau, nhóm của anh V có đuổi theo B và N. B và N bỏ chạy thì nhóm của anh V không đuổi theo nữa. Khi B chạy đến gần UBND xã Đồng L, huyện Cẩm K thì B gọi điện thoại cho Nguyễn Trần A, sinh năm 1990 và Vi Đức T, sinh năm 1994, cùng ở khu 4, xã Đồng L nhưng chỉ có T nghe máy. B đã kể lại sự việc trên cho T nghe. Lúc đó T và A đang chơi bi a tại một quán Bi a thuộc khu 4, xã Đồng L, huyện Cẩm K cùng với anh Nguyễn Trần N, sinh năm 1990, ở khu 4, xã Đồng L và anh Phan Trọng B, sinh năm 1988, tại khu Minh T, xã Tình C, huyện Cẩm K. T nói với A về việc B và N bị đánh. Nghe vậy, A bảo T: “Đi vào đây xem thế nào”. Biết trong cốp xe của anh B có dao, A nói với anh B “ Anh lấy cho em mượn”. A không nói với B mục đích mượn dao để làm gì. A tự mở cốp xe của anh B, lấy ra 01 con dao có chiều dài 33cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm. A đã cầm theo con dao, cùng với anh B, anh N và T đi xe máy đến quán Karaoke của anh Vi Cao Q. Trong lúc đó B, N và anh M cũng quay trở lại quán. Trên đường đi, N có nhặt ở ven đường 02 chiếc xẻng, có lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre. B có nhặt trên đường một nửa viên gạch, loại gạch chỉ mang theo đến quán. Khi đến quán, N đã vứt xẻng đi và lấy tại quán hát 01 chiếc then cửa bằng kim loại, dài 19cm. Khi B, N, A, T cùng với anh M, anh Ng và anh B tập trung tại quán hát nhà anh Q được khoảng 5 phút thì anh Bùi Đức V đi xe máy một mình đến quán. Anh V đi xe máy lên sân quán, dừng xe lại, vẫn ngồi lên xe thì B và N nói với những người kia là V vừa đánh mình. Sau đó, Ngh cầm then cửa bằng tay phải, vút một cái vào đầu anh V khiến anh V bị chảy máu. Ngay sau đó B dùng tay phải ném một nửa viên gạch trúng vào đầu anh V. Anh V lấy hai tay bô đầu. Sau đó, T lấy của quán hát 01 cốc thủy tinh, loại cốc tròn, cao khoảng 7 – 8cm, đường kính khoảng 5 -6 cm, không có nước ném thẳng cốc trúng đầu anh V. Anh V dựng xe máy xuống khỏi xe bỏ chạy thì

Nguyễn Trần A cầm con dao bằng tay phải chém một nhát trúng vào bên bả vai trái của anh V. Anh M, anh N và anh B chỉ đứng ngoài chứng kiến sự việc, không tham gia gây thương tích cho anh V. Anh V bỏ chạy ra ngoài phía cổng, nhóm của B không đuổi theo anh V nữa mà tất cả ra về. Sau khi bị đánh, anh V đã sơ cứu vết thương tại nhà ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1952, ở khu 3, xã Tề L, huyện Tam N, tỉnh P sau đó chuyển điều trị Trung tâm y tế huyện Cẩm K từ ngày 29/12/2018 đến ngày 02/01/2019 thì ra viện. Tổng số tiền điều trị: 2.776.000đ.

Tại biên bản xác định thương tích ban đầu ngày 29/12/2018 tại Trung tâm y tế huyện Cẩm K đối với anh Bùi Đức V, xác định: Khi vào viện, bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt. Đau vùng thương tích, không nôn. Vùng trán đỉnh hai bên có 04 vết thương, mỗi vết dài khoảng 3cm đã được khâu, cầm máu. Vết thương vùng bả vai trái hình vòng cung dài 04 cm, bờ mép sắc gọn, vai phải bầm tím kích thước 02 x 03cm, môi dưới sưng nề không chảy máu.

Tại biên bản làm việc ngày 14/3/2019, ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1952, ở khu 3, xã Tề L, huyện Tam N, tỉnh P người đã sơ cứu vết thương ban đầu cho anh V cho biết anh V đến nhà ông Th sơ cứu trong tình trạng có máu chảy từ trên đầu xuống vùng mặt, trên đầu có 02 vết rách da ông Th đã khâu lại.

Ngày 01/02/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm K đã ra quyết định trưng cầu giám định số 29 đối với thương tích của anh Bùi Đức V. Tại bản kết luận trưng cầu giám định số 20/TgT/2019 ngày 01/02/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Phú Thọ kết luận:

“ - Tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của anh Bùi Đức V: 9% (chín phần trăm)

- Cơ chế hình thành vết thương:

+ Bốn vết sọc phần mềm vùng trán đỉnh hai bên. Do tác động của vật cứng gây nên.

+ Vết sọc phần mềm sau vai trái: Do tác động của vật sắc gây nên”.

Ngày 22/02/2019, anh Bùi Đức V có đơn đề nghị giám định lại thương tích do thấy bản kết luận giám định trên chưa phù hợp với thương tích thực tế bản thân. Ngày 28/02/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm K đã ra quyết định trưng cầu giám định lại số 01 đối với thương tích và cơ chế hình thành vết thương của anh Bùi Đức V. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 56/19/TgT ngày 28/3/2019 của Viện Pháp y quốc gia Bộ y tế kết luận:

“ 1. Dấu hiệu chính qua giám định: 05 sọc phần mềm vùng đầu và bả vai trái kích thước trung bình không ảnh hưởng thẩm mỹ.

2. Kết luận:

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là 09% (chín phần trăm).

3. Kết luận khác:

- *Thương tích vùng đầu do vật sắc hoặc vật tày có tác động trực tiếp gây nên.*

- *Thương tích vùng bả vai trái do vật sắc tác động trực tiếp.”*

Anh V đã có quan điểm đồng ý với Bản kết luận giám định của Viện pháp y quốc gia, không có ý kiến thắc mắc gì khác.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

Ngày 29/12/2018, anh Bùi Đức V giao nộp cho cơ quan điều tra: 01 áo khoác màu đen, phía sau lưng có chữ Shanta, trên áo có 01 vết sắc, gợn dài khoảng 10cm và 01 áo phông dài tay, phía trước có các dấu tròn màu trắng, phía sau lưng màu tím, trên áo có 01 vết rách sắc, gợn dài khoảng 4cm, xung quanh vết rách có dính chất màu nâu. Anh V khai đây là 02 chiếc áo đã mặc khi bị gây thương tích vào buổi tối ngày 28/12/2018.

Ngày 29/12/2018, ông Bùi Ngọc D, sinh năm 1957 ở khu 9, xã Đồng L, huyện Cẩm K, tỉnh Pgiao nộp cho cơ quan điều tra 02 chiếc xẻng có lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre. Trong đó có 01 chiếc xẻng có tổng chiều dài 103cm và 01 chiếc xẻng có chiều dài 105cm. Ông D cho biết, vào tối ngày 28/12/2018, một số thanh niên đánh nhau trước cổng nhà ông và có vớt lại 02 chiếc xẻng này trên đường nên ông đã nhặt và cất ở nhà.

Ngày 05/01/2019, Hà Đức B đã giao nộp cho cơ quan điều tra 01 đèn pin màu đen, có chiều dài 24cm là đèn cũ đã qua sử dụng. Đây là chiếc đèn pin Biên sử dụng tại quán nhà anh Q tối 28/12/2018

Ngày 21/02/2019, Phan Trọng B giao nộp cho cơ quan điều tra: 01 con dao dân tộc có chiều dài 33cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm. Đây là con dao Nguyễn Trần A dùng để chém anh V tối 28/12/2018.

Ngày 04/4/2019, Nguyễn Trần N đã giao nộp cho cơ quan điều tra 01 then cửa bằng kim loại màu xám, có chiều dài 19cm. Đây là chiếc then cửa N dùng đánh anh V tối 28/12/2018.

Ngày 03/4/2019, anh Bùi Đức V có đơn đề nghị khởi tố, yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người gây thương tích cho anh là Nguyễn Trần A, Nguyễn Trần N, Hà Đức B và Vi Đức T.

Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trình bày như sau:

Các bị cáo Nguyễn Trần A, Nguyễn Trần N, Hà Đức B, Vi Đức T đều thống nhất khai nhận:

Khoảng thời gian từ 21 giờ ngày 28/12/2018, tại quán hát Karaoke nhà anh Vi Cao Q tại khu 9, xã Đồng L, huyện Cẩm K, các bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho anh Bùi Đức V. Cụ thể: Nguyễn Trần N đã dùng 01 then cửa bằng kim loại đánh vào đầu anh V làm anh V bị chảy máu. Tiếp theo đó Hà Đức B đã dùng một nửa viên gạch ném trúng đầu anh V. Anh V lấy hai tay ôm đầu. T tiếp tục cầm 01 cốc thủy tinh ném trúng đầu anh V. Khi anh V bỏ chạy thì

Nguyễn Trần A đã cầm con dao mượn của B chém trúng bả vai bên trái của anh V. Sau đó các bị cáo cùng nhau đi về, không đuổi theo anh V nữa.

Người bị hại là anh Bùi Đức V trình bày:

Khoảng 20 giờ ngày 28/12/2018, anh cùng một số bạn đến quán nhà anh Quý để hát karaoke thì có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau với nhóm bạn của Hà Đức B và Nguyễn Trần N. Sau đó cả hai nhóm đi về. Một lúc sau anh quay lại quán thì Hà Đức B cùng Nguyễn Trần N, Nguyễn Trần A, Vi Đức T đã đánh anh như các bị cáo đã trình bày làm anh bị thương phải bỏ chạy đến nhà ông Th ở Tam N để sơ cứu sau đó đi Trung tâm y tế huyện Cẩm K điều trị. Qua kết quả giám định xác định tỷ lệ thương tích của anh là 9%. Nay anh đề nghị Tòa án xét xử vụ việc theo quy định pháp luật. Yêu cầu các bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh số tiền viện phí là 2.776.000đ và tiền bồi dưỡng sức khỏe, tinh thần là 15.000.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2019/HS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm K, tỉnh P đã quyết định:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần N phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

[2] Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 134; Điều 38; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần N 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án

Bản án còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác và về xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/10/2019, bị cáo Nguyễn Trần N kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đề nghị:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần N . Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm K, tỉnh P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Trần N kháng cáo trong hạn luật định, được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trần N khai nhận

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm K, tỉnh P đã truy tố, không oan sai. Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được cũng như lời khai của bị cáo khác, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ cho rằng:

Vào khoảng 21 giờ ngày 28/12/2018, tại quán Karaoke của anh Vi Cao Q, sinh năm 1984 ở khu 9, xã Đồng L, huyện Cẩm K, tỉnh P, do xích mích, mâu thuẫn trong quá trình hát tại quán giữa Hà Đức B và anh Bùi Đức V mà Nguyễn Trần A, Nguyễn Trần N, Hà Đức B và Vi Đức T đã có hành vi dùng 01 then cửa bằng kim loại có chiều dài 19cm; 01 con dao (Loại dao dân tộc) có chiều dài 33cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12m; 01 chiếc cốc thủy tinh và một nửa viên gạch, loại gạch chỉ là các hung khí nguy hiểm ném, đập và chém gây thương tích cho anh Bùi Đức V. Hậu quả anh Bùi Đức V bị thương ở vùng đầu, vùng bả vai trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 9%. Đây là vụ án thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của người bị hại được quy định tại Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự. Ngày 13/4/2019, Anh V đã có đơn đề nghị khởi tố, yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo A, N, B và T.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích” cần xử lý nghiêm minh theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo . Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ về hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo đều phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đều đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét cho hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự nguyện nộp một khoản tiền khắc phục hậu quả. Hội đồng xét xử sơ thẩm cân nhắc khi quyết định hình phạt cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo đã không cung cấp được thêm các tài liệu chứng cứ gì mới để bổ sung cho việc xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần N về việc xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đề nghị bác đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần N không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần N. Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm K, tỉnh P.

[2] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 134; Điều 38; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần N 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án

[3] Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm b, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trần N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA, TA, VKS, THADS huyện C;
- PV 06 CA tỉnh PT;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Việt